

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG**

**Năm báo cáo : 2011**

### **I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

+ Việc thành lập

Công ty Cổ Phần Bao Bì Tiền Giang tiền thân là Doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Công ty Lương thực Tiền Giang – Tổng Công ty Lương thực Miền Nam.

Ngày 09 tháng 12 năm 2004, theo Quyết định số 4439/QĐ/BNN-TCCB do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành chuyển bộ phận doanh nghiệp nhà nước Xí nghiệp Bao bì Lương thực Tiền Giang thành Công ty Cổ Phần Bao Bì Tiền Giang.

Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo giấy CNĐKKD số 5303000037 do Ủy ban Nhân dân Tỉnh Tiền Giang Sở Kế hoạch & Đầu tư cấp ngày 01/04/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 12/09/2005).

+ Niêm yết: đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCoM).

+ Các sự kiện khác: không có

#### **2. Quá trình phát triển**

+ Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bao bì các loại;
- Nhập khẩu nguyên liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng;
- Chuyển giao công nghệ thuộc ngành bao bì;
- Kinh doanh lương thực.

+ Tình hình hoạt động:

a. Công ty được phép kinh doanh trong và ngoài nước.

b. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và điều lệ phù hợp với qui định của pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được mục tiêu của Công ty.

c. Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác được pháp luật cho phép mà Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty.

### 3. Định hướng phát triển

Nền kinh tế Việt Nam và thế giới ngày một đi lên, mức sống của người dân được nâng cao, từ đó nhu cầu mua sắm hàng tiêu dùng cũng tăng theo, và nhu cầu tiêu thụ sản phẩm bao bì của Công ty cũng tăng. Không dừng lại ở đó, sản phẩm bao bì làm ra phải đẹp mắt, an toàn, kiểu dáng riêng biệt mang đậm thương hiệu TIGIPACK.

Đầu tư mới dây chuyền công nghệ bằng máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại và đội ngũ công nhân thành thạo với nghề, khả năng tiếp thu nhanh công nghệ mới là mục tiêu được quan tâm hàng đầu của Ban lãnh đạo Công ty để đáp ứng nhu cầu sản xuất ra sản phẩm không những bền về chất lượng mà còn đảm bảo chống ẩm, không độc, bao bì có cấu trúc và kiểu dáng đặc biệt.

Với tình hình phát triển chung của ngành và thế giới như trên thì định hướng phát triển của Công ty là phù hợp. Sản phẩm của Công ty đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước. Công ty luôn sẵn sàng ở thế hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị**

### **1. Những thuận lợi, khó khăn**

#### **a. Thuận lợi :**

Được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của Tổng công ty Lương thực Miền Nam và các đơn vị thành viên trong Tổng công ty mua bao để đóng gói xuất khẩu, đây là

thuận lợi rất lớn giúp công ty ổn định sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty phân đấu vươn ra thị trường ngoài ngành gạo.

Có được sự chỉ đạo kịp thời của hội đồng quản trị và sự đoàn kết thống nhất từ ban giám đốc Công ty, các đoàn thể chính trị cùng với toàn thể người lao động trong Công ty nên đã tạo nên động lực mạnh mẽ giúp Công ty vươn lên vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ năm 2011.

Nhu cầu bao pp đóng gạo xuất khẩu năm 2011 tiếp tục tăng, cùng với đà hồi phục và phát triển kinh tế sau khủng hoảng, thị trường bao pp tráng màng đựng thức ăn cá, bao pp ngành mía đường đã hồi phục và đang tăng trưởng mạnh những tháng cuối năm 2011 tạo điều kiện thuận lợi để công ty tăng sản lượng và doanh thu tiêu thụ, mở rộng thị phần tạo đà ổn định sản xuất tiêu thụ cho năm 2012.

#### **b. Khó khăn :**

Nhu cầu bao pp đóng gói chè xuất khẩu và bao pp đóng gói sản phẩm từ trái dừa giảm mạnh do các đơn vị này gặp khó khăn trong sản xuất và xuất khẩu. Nhu cầu bao pp đóng phân bón cũng sụt giảm trong quý 3/2011.

Giá hạt nhựa PP nhập khẩu và nội địa biến động tăng giảm thất thường tùy theo cung cầu trên thế giới, rất khó dự đoán để tính toán giá bán cho các hợp đồng cung cấp bao dài hạn.

Giá cả nguyên phụ liệu, chí phí đầu vào tăng cao.

## **2. Kết quả sản xuất kinh doanh :**

SỐ TT	DIỄN GIẢI	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2011 (điều chỉnh)	THỰC HIỆN NĂM 2011	% SO KẾ HOẠCH	%SO CÙNG KỲ 2010
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT</b>					
	- Sản xuất bao PP	Cái	15.500.000	19.113.978	123,32	113,97
	Qui đổi	kg	1.860.000	2.233.734	120,09	113,43
	- Sản xuất bao PE	Kg	160.000	253.797	158,62	140,82
<b>II</b>	<b>TIÊU THỤ</b>					
	- Tiêu thụ bao PP	Cái	15.500.000	18.591.273	119,94	104,74

	Qui đổi - Tiêu thụ bao PE	kg Kg	1.860.000 160.000	2.172.722 251.982	116,81 157,48	104,69 138,57
III	<b>DOANH THU</b>	đồng	85.000.000.000	109.354.517.556	128,65	143,67
IV	<b>LỢI NHUẬN</b>	đồng	5.500.000.000	5.914.938.671	107,54	134,17
V	<b>Tỷ suất LN/DT</b>	%	6,47	5,4	83,46	93,26
VI	<b>Tỷ suất LN/vốn đl</b>	%	46,21	49,69	107,53	134,15
VII	<b>Nộp ngân sách</b>	đồng	3.600.000.000	5.371.203.294	149,20	131,12

### 3. Dự kiến tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm năm 2012 :

Dự báo giá hạt nhựa có thể xảy ra biến động tại một số thời điểm do sự mất cân đối cung cầu trong khu vực và trên thế giới. Dự đoán giá hạt nhựa trong ngắn hạn tiếp tục ổn định và có chiều hướng giảm nhẹ, tuy nhiên do sự bất ổn của kinh tế thời giới cùng với sự bất ổn chính trị tại một số nước và khu vực sẽ tác động trực tiếp đến giá hạt nhựa, vì vậy công ty cần tập trung theo dõi sát tình hình thị trường một cách liên tục để có thể mua vào đạt hiệu quả cao nhất.

Thị trường xuất khẩu gạo của nước ta đầu năm 2012 còn nhiều khó khăn và bất ổn kéo theo nhu cầu bao PP đóng gạo xuất khẩu năm 2012 có thể thấp hơn năm 2011, nhu cầu bao đóng gạo xuất khẩu theo hợp đồng tập trung quý 1/2012 chắc chắn sẽ thấp hơn quý 1/2011.

#### Mục tiêu năm 2012 :

Công ty tiếp tục duy trì ổn định và nâng cao chất lượng bao PP dẹt, đáp ứng kịp thời nhu cầu bao đóng gạo xuất khẩu cho Tổng công ty Lương thực Miền nam và các đơn vị kinh doanh xuất khẩu gạo, khai thác tối đa thị trường tiêu thụ ngoài ngành, bảo đảm việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động. Do năm 2012 tình hình kinh tế có thể diễn biến phức tạp, khó lường, công ty dự kiến chỉ tiêu số lượng sản xuất tiêu thụ năm 2012 là 15,5 triệu chiếc và đặt mục tiêu phấn đấu đạt 16 triệu chiếc, doanh thu 80 tỷ phần đầu đạt 85 tỷ, lợi nhuận 6 tỷ, thu nhập bình quân năm 2012 đạt 6.500.000 đồng /người/tháng trở lên, cổ tức năm 2012 từ 22% trở lên.

**Dự kiến chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2012 :****Sản xuất :**

Bao PP các loại : 15.500.000 cái

Bao PE các loại : 160.000 kg

**Tiêu thụ :**

Bao PP các loại : 15.500.000 cái

Bao PE các loại : 160.000 kg

**Doanh thu** : 80.000.000.000 đồng**Lợi nhuận** : 6.000.000.000 đồng

Tỉ suất lợi nhuận /Doanh thu : 7,50%

**Nhiệm vụ và giải pháp chính :****a. Về sản xuất kinh doanh :**

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng bao đóng gạo xuất khẩu để đảm bảo cung cấp bao cho Tổng công ty lương thực Miền Nam, Công ty lương thực Tiền Giang và các Công ty thành viên của Tổng Công ty đạt chất lượng, kịp thời gian theo yêu cầu đóng gạo xuất khẩu. Tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ bao đóng gạo xuất khẩu từ các thành viên trong hiệp hội lương thực, chú ý nhu cầu bao cho các hợp đồng thương mại.

Củng cố và có biện pháp giữ vững khách hàng truyền thống ngành mía đường, ngành chè, bao đóng gói phân bón, bao đóng sản phẩm dứa, than hoạt tính, bao thức ăn cá. Tích cực chủ động tìm kiếm thêm khách hàng mới, đặc biệt phải duy trì được các khách hàng ngành thức ăn cá và khách hàng ngành phân bón vừa mở rộng trong năm 2011.

Kiểm tra nhắc nhở thường xuyên công nhân thực hiện sản xuất đúng theo qui trình quản lý vận hành máy móc thiết bị, thực hiện nghiêm định mức thưởng phạt, định mức hao hụt trong sản xuất, chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm

chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui chế cơ quan để góp phần hạ giá thành sản xuất.

**b. Về đầu tư kỹ thuật**

Tiếp tục đại tu sửa chữa các máy dệt còn lại để giảm sản phẩm hỏng và giảm chí phí sửa chữa thường xuyên.

Tập trung sửa chữa hiệu chỉnh toàn bộ thoi máy dệt và nhông ly hợp, xem đây là công tác quan trọng hàng đầu của bộ phận sửa chữa và phải hoàn thành toàn diện trong quý 1/2012. Thực hiện tốt mặt công tác này sẽ góp phần giảm phế phẩm, nâng cao chất lượng bao dệt, tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm bao bì của công ty trên thị trường.

Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng thiết bị phụ tùng thay thế mua vào, đảm bảo phải đạt yêu cầu theo đúng mẫu đã ký kết.

Thực hiện kiểm tra thường xuyên việc tuân thủ quy trình quản lý chất lượng tại từng khâu sản xuất và bộ phận quản lý, đặc biệt chú trọng kiểm soát thao tác quản ống chỉ của công nhân chỉ và tập huấn nâng cao tay nghề công nhân dệt.

Tiếp tục khảo sát xây dựng các qui định thao tác sản xuất cho các công đoạn sản xuất chưa có hướng dẫn.

**c. Về công tác tài chính kế toán**

Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu công nợ, thu hồi nợ.

Tập trung cho công tác kiểm kê và quyết toán tài chính năm 2011 đúng thời gian quy định. Chuẩn bị tốt các mặt công tác phục vụ cho kiểm toán báo cáo tài chính 2011 chính xác, đúng thời gian qui định.

**d. Về thi đua khen thưởng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí**

Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng quán triệt tinh thần tiết kiệm đến từng người lao động, thực hiện các giải pháp tiết kiệm tại từng bộ phận, tổng kết thi đua đợt 3 từ ngày 03/09/2011 đến ngày 31/12/2011. Phát động phong trào thi đua năm 2012.

**e. Về công tác đoàn thể**

Phát động công đoàn viên tham gia và Công đoàn cơ sở chủ trì xây dựng văn hóa sản xuất của công ty.

Tiếp tục duy trì và phát huy danh hiệu cơ quan an toàn về ANTT và điển hình tiên tiến về phòng chống cháy nổ.

Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt hơn nữa các bữa ăn cho công nhân, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tăng cường nước chanh để giải nhiệt trong mùa nắng.

### III. Báo cáo của Ban Giám đốc

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu	Năm 2011
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	4,05%
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn đầu tư chủ sở hữu	49,71%
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	12,82%
Hệ số thanh toán hiện hành	3,45

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh:

- Phân tích những biến động (những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động):

+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu năm 2011 là 5,40% giảm 6,73% so với cùng kỳ năm 2010; nghĩa là cứ 100 đồng doanh thu năm 2011 thì chỉ có được 5,40 đồng lợi nhuận trước thuế, thấp hơn năm 2010 là 0,39 đồng. Có nhiều nguyên nhân làm giảm tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu năm 2011 so với năm 2010 như giá cả nguyên phụ liệu, chi phí đầu vào luôn tăng liên tục từ đầu năm đến hết tháng 9/2011 đã đẩy giá thành sản phẩm tăng nhanh hơn tốc độ tăng giá bán, do sự suy giảm nhu cầu mua bao của một số khách hàng trong năm 2011, công ty đã mở rộng thị trường tiêu thụ mới với giá bán rất cạnh tranh nhằm để ổn định sản xuất bảo đảm việc làm

cho người lao động, vì thế có những đơn hàng phải chấp nhận giá bán hòa vốn, thậm chí lỗ chút ít.

+ Các năm trước đây giá bán sản phẩm bao bì dệt thường được điều chỉnh chủ yếu phụ thuộc vào sự tăng hoặc giảm giá hạt nhựa, do yếu tố chi phí nguyên liệu chính chiếm đến trên 80% giá thành, hiệu quả sản xuất kinh doanh ít bị ảnh hưởng bởi sự tăng giá các yếu tố chi phí sản xuất khác. Từ năm 2010 đến nay, do tình hình lạm phát tăng cao đã làm cho các yếu tố chi phí đầu vào tăng vọt, tăng mạnh nhất là nhóm điện, xăng dầu, phụ gia hóa chất và chi phí tiền lương tăng cao trong cao trong một thời gian ngắn làm cho tỷ trọng các yếu tố chi phí sản xuất khác trong giá thành toàn bộ sản phẩm tăng từ 20% lên trên 32% từ đó làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh và đồng thời thể hiện tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt trong ngành sản xuất kinh doanh bao bì dệt so với trước đây.

+ Để cải thiện tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu công ty cần tiếp tục thực hiện công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí triệt để và đi vào chiều sâu đến từng khâu sản xuất, từng người lao động và phải đặc biệt chú trọng chống lãng phí nguyên nhiên vật liệu trong các khâu sản xuất; tiếp tục cải tiến bộ máy quản lý điều hành, tăng cường công tác khảo sát nắm bắt dự đoán giá nguyên liệu để chủ động mua hạt nhựa đúng lúc với hiệu quả cao nhất.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011 của năm báo cáo: 22.022,65 đ/CP.
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: không.
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):
  - + Cổ phiếu thường: 1.190.000 CP.
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 1.190.000 CP phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không.



- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Theo NQ Đại Hội cổ đông thường niên lần thứ 7 năm 2011 tỉ lệ trả cổ tức năm 2011 là 20%, trong đó vốn góp của Nhà nước là 60% và của các cổ đông khác là 40%.

## **2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Số lượng bao PP sản xuất năm 2011 là 19.973.978 chiếc tương đương 2.228.868 kg đạt 128,86% so với kế hoạch và đạt 119,10% so với cùng kỳ. So với các năm từ khi chuyển thành công ty cổ phần thì năm 2011 là năm có số lượng bao pp sản xuất cao nhất, khai thác trên 90% công suất máy móc thiết bị. Đạt được kết quả trên chủ yếu do các nguyên nhân sau:

Năm 2011 nhu cầu bao đóng gạo xuất khẩu tăng nhiều so với các năm trước đây, số lượng từng đợt tập trung lớn với qui cách và trọng lượng bao bì tương đối ổn định, đồng thời nhu cầu mua bao các khách hàng ngoài ngành gạo của công ty như khách hàng ngành chế biến chè xuất khẩu, ngành chế biến sản phẩm từ trái dừa, ngành sản xuất chế biến thức ăn cá, ngành mía đường ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho công ty bố trí lịch sản xuất liên tục, tăng được thời gian sản xuất hữu ích do không mất nhiều thời gian ngừng máy để thay size, đổi chỉ, từ đó phát huy tối đa công suất máy móc thiết bị tăng năng suất, tăng sản lượng bao dệt.

Do kết quả việc cải tiến công tác đại tu sửa chữa máy dệt nên đã giảm được tình trạng phải ngừng máy dệt xuất do hỏng hóc thiết bị, do đầu tư mua thêm 04 máy dệt và 01 máy in bốn màu tăng thêm công suất dệt bao, giảm thời gian chờ thay size đổi chỉ.

Doanh thu năm 2011 là 109.354.517.566 đồng đạt 128,65 % so với kế hoạch và tăng 43,67% so với cùng kỳ năm 2010. Hai nguyên nhân chủ yếu làm cho doanh thu năm 2011 tăng vọt hơn cùng kỳ năm 2010 gồm : một là do số lượng bán ra năm 2011 cao hơn năm 2010 làm tăng doanh thu trên 8 %, hai là do giá bán năm 2011 cao hơn năm 2010, đơn giá bán bình quân 1kg bao pp năm 2011 là 41.774 đồng/kg so với 2010 là 33.347 đồng/kg, trượt giá tăng trên 25%.

Năm 2011 số lượng bao tiêu thụ cho các ngành hàng ngoài chỉ tiêu tập trung là 9.548.789 cái, chiếm 50,76% trên tổng lượng bán ra, giảm 765.321 cái so với năm 2010 do nhiều khách hàng của công ty gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ, trong số đó số lượng giảm lớn nhất là ngành chế biến sản phẩm từ trái dừa, ngành chè xuất khẩu, ngành chế biến thức ăn thủy sản, số lượng bao PP bán cho các ngành này giảm trên 50% so với năm 2010. Tuy nhiên, năm 2011 công ty tăng được số lượng bao PP bán cho ngành phân bón, ngành mía đường, ngành xuất khẩu gạo theo hợp đồng thương mại từ đó bù đắp được số lượng giảm sút của các ngành hàng trên.

### **3. Những tiến bộ công ty đã đạt được**

- Ngay từ đầu năm 2011, công ty tập trung nâng cao hiệu lực quản lý sản xuất, giảm thiểu các sai sót tại từng khâu trong dây chuyền sản xuất nhằm ổn định chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh. Công ty đã tiến hành rà soát và đánh giá kết quả thực hiện các quy định về thao tác sản xuất, về định mức phế phẩm từng khâu sản xuất đang áp dụng, qua đó đã phát hiện một số mặt trong công tác quản lý còn hạn chế, hiệu quả chưa cao và đã tiến hành chấn chỉnh và cải tiến trong năm 2011.

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: sắp xếp lại dây chuyền sản xuất hợp lý.

- Các biện pháp kiểm soát: cải tiến qui trình kiểm tra của KCS.

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

Là thành viên trong Tổng Công ty Lương thực Miền Nam nên Công ty sản xuất theo chỉ tiêu được giao của Tổng Công ty, cụ thể kế hoạch cho năm 2012 là 15,5 triệu bao PP và 180.000 kg bao PE, trong đó cung ứng cho các đơn vị trong hệ thống Tổng Công ty 40% sản lượng, 60% sản lượng còn lại cung ứng cho các khách hàng truyền thống trên địa bàn Tỉnh Tiền Giang và khách hàng mới tiềm năng ở các tỉnh lân cận.

#### **IV. Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang (gọi tắt là ‘Công ty’) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011.

#### **CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang, tên giao dịch quốc tế Tien Giang Packaging Joint Stock Company, viết tắt là TIGIPACK được chuyển đổi từ Xí nghiệp Bao bì Lương thực Tiền Giang thuộc Công ty Lương thực Tiền Giang – Tổng Công ty Lương thực Miền Nam theo quyết định số 4439/QĐ/BNN-TCCB ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 5303000037 lần đầu ngày 01/04/2005 và thay đổi lần thứ hai ngày 12/09/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tiền Giang cấp.

Vốn điều lệ của Công ty là 11.900.000.000 đồng, được chia thành 1.190.000 cổ phần.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Khu phố Trung Lương, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bao bì các loại
- Nhập khẩu nguyên liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng
- Chuyển giao công nghệ thuộc ngành bao bì
- Kinh doanh lương thực.

#### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 là: 4.422.979.003đ

Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2011 là : 6.901.913.652đ

**CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOÁ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Chúng tôi thấy không phát sinh bất kỳ sự kiện nào có thể ảnh hưởng đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính cũng như có hoặc có thể tác động đáng kể đến hoạt động của Công ty.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông	Nguyễn Ngọc Nam	Chủ tịch
Ông	Lê Tấn Thành	Ủy viên
Ông	Võ Thanh Tòng	Ủy Viên
Bà	Nguyễn Thị Thanh Vân	Ủy viên
Bà	Lê Thị Kim Hiếu	Ủy viên

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động trong năm và tại ngày lập báo cáo bao gồm:

Ông	Lê Tấn Thành	Giám đốc	
Ông	Nguyễn Văn Phồ	Phó Giám đốc	
Ông	Võ Thanh Tòng	Phó Giám đốc	

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông :	Nguyễn Tấn Hưng	Trưởng ban	
Ông :	Lâm Anh Tuấn	Thành viên	
Ông :	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	

**KIỂM TOÁN**

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty.

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- ✓ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ✓ Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- ✓ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- ✓ Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- ✓ Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011 đầy đủ của Công ty đã được đăng trên website của Công ty CP Bao bì Tiền Giang: [www.tigipack.com.vn](http://www.tigipack.com.vn).

## **V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán**

### **1. Kiểm toán độc lập**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: CTY TNHH DV TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TÓAN VÀ KIỂM TÓAN (AASC).

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bao Bì Tiền Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt: không.

### **2. Kiểm toán nội bộ**

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: không có

- Các nhận xét đặc biệt: không có

## **VI. Các công ty có liên quan**

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của Công ty: Tổng Công ty Lương Thực Miền nam.

- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: không.

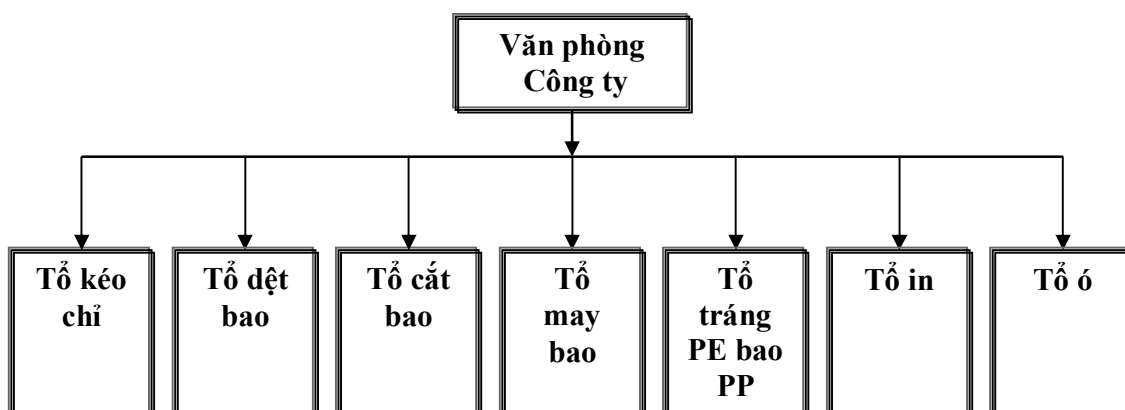
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không.

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: không.

## VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty

### Sơ đồ 1: CƠ CẤU TỔ CHỨC THEO HỆ THỐNG



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc:

### 1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

#### a) Chủ tịch HĐQT Công ty – Ông NGUYỄN NGỌC NAM:

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC NAM  
 Giới tính: Nam  
 Ngày tháng năm sinh: 19/12/1964  
 Nơi sinh: Bình Trung – Châu Thành – Tiền Giang  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Địa chỉ thường trú: 256, Khu phố 2, P10, TP Mỹ Tho, Tiền Giang  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- + Từ 3/1989 đến 8/1992: Cán bộ phòng TCKT Cty Lương Thực Tiên Giang
- + Từ 9/1993 đến 3/1995: Phó phòng KHKD Cty Lương Thực Tiên Giang
- + Từ 4/1995 đến 4/1999: Trưởng phòng KHKD Cty Lương Thực Tiên Giang
- + Từ 5/1999 đến 6/2006: P.Giám đốc Cty Công ty Lương Thực Tiên Giang
- + Từ 07/2006 đến nay: Giám đốc Công ty Lương Thực Tiên Giang

Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT Cty Cổ phần Bao bì Tiên Giang.

- Số cổ phần nắm giữ:
- Đại diện 20% cổ phần vốn Nhà nước: 238.000 cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/CP)
  - Số cổ phần nắm giữ: 1.000 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Không

Công ty:

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

ty:

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương, thưởng theo chính sách Công ty

khác:

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Chính sách đối với người lao động của Công ty

Công ty:

Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: Không

**b) Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty – Ông LÊ TẤN THÀNH :**

Họ và tên: LÊ TẤN THÀNH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 24/10/1959

Nơi sinh: Mỹ Tho, Tiền Giang



Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	69 Ngô Quyền, P.7, Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ 1983 đến 1990	Chuyên viên phòng tài vụ kiến thiết kinh tế thu quốc doanh Sở Tài Chính Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1991 đến 1993	Chuyên viên phòng thuế khu vực quốc doanh Cục Thuế Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1994 đến 1995	Kế toán Cty thuốc trừ sâu Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1996 đến 1998	Chuyên viên phòng nghiệp vụ 2 Cục Quản lý vốn và tài sản nhà nước Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1998 đến 2004	Kế toán Cty Lương thực tỉnh Tiền Giang
+ Từ 2004 đến 2005	Kế toán trưởng Cty Lương thực tỉnh Tiền Giang
+ Từ 4/2004 đến nay:	Giám Đốc Công ty CP Bao Bì Tiên Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Giám Đốc Công ty
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện 15% cổ phần vốn Nhà nước: 178.500 cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Số cổ phần nắm giữ: 320 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích	Lương, thưởng theo chính sách Công ty

khác:

Lợi ích liên quan đối với Chính sách đối với người lao động của Công ty

Công ty:

Cổ phần những người có liên Không  
quan đang nắm giữ:

c) Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty – Ông **VÕ THANH TÔNG**:

Họ và tên: **VÕ THANH TÔNG**

Giới tính: **Nam**

Ngày tháng năm sinh: **20/01/1962**

Nơi sinh: **Long Hưng – Châu Thành - Tiền Giang**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Dân tộc: **Kinh**

Địa chỉ thường trú: **33 Ấp Bắc khu phố 4, P10, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang**

Trình độ văn hóa: **12/12**

Trình độ chuyên môn: **Cử nhân kinh tế**

Quá trình công tác:

+ Từ 11/1982 đến 8/1985 : **Kế toán Công ty vật tư nông nghiệp Tiền Giang**

+ Từ 9/1985 đến 11/1989: **Đi Bộ đội tại Campuchia**

+ Từ 3/1990 đến 01/2002: **Kế toán Công ty Lương Thực Tiền Giang**

+ Từ 2/2002 đến 12/2003: **Kế toán trưởng XN Chế biến gạo Việt Nguyên**

+ Từ 01/2004 đến 2/2009: **Trưởng phòng Tài Chính Kế toán Công ty Lương Thực Tiền Giang**

+ Từ 3/2009 đến nay: **Phó giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang**

Chức vụ công tác hiện nay: **Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty**

Số cổ phần nắm giữ: **- Đại diện 15% cổ phần vốn Nhà nước: 178.500 cổ**

	phần (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Số cổ phần nắm giữ: 600 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Vợ Nguyễn Thị Trí nắm giữ: 870 cổ phần

*d) Thành viên HĐQT – Bà **LÊ THỊ KIM HIẾU**:*

Họ và tên:	LÊ THỊ KIM HIẾU
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	20/8/1962
Nơi sinh:	Nông Trường Sông Bôi, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	45A ấp 3, xã Đạo Thạnh, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	
Quá trình công tác:	
+ Từ: 1979 – 1983	Đi Bội đội Trung đoàn 29, QK 9
+ Từ: 1984 – 1993	CNV Cty ăn uống dịch vụ TP Mỹ Tho

+ Từ: 1998 – 7/2009	Công nhân, tổ trưởng KCS, Quản Đốc Cty CP Bao Bì Tiền Giang
+ Từ: 8/2009 đến nay	Phó phòng tổ chức hành chính Cty CP Bao Bì Tiền Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Bao bì Tiền Giang
Số cổ phần nắm giữ:	6.850 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

e) Thành viên HĐQT – Bà NGUYỄN THỊ THANH VÂN:

Họ và tên:	NGUYỄN THỊ THANH VÂN
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	10/11/1960
Nơi sinh:	Long Hưng, Châu Thành, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Áp Đông Hoà, xã Sông Thuận, Châu Thành, Tiền Giang

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ: 3/1993- 10/2007	Giám Đốc XN Tư Doanh Vĩnh Hoà
+ Từ: 21/11/2008 đến nay	Giám Đốc Công ty TNHH Sông Thuận
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Bao bì Tiên Giang
Số cổ phần nắm giữ :	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Cty TNHH Sông Thuận 30.000 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)

## 2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát:

### a) Trưởng Ban Kiểm soát – Ông NGUYỄN TẤN HÙNG:

Họ và tên:	NGUYỄN TẤN HÙNG
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	30/04/1977
Nơi sinh:	Long Định - Châu Thành – Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	78, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 1, Tp. Mỹ Tho,

	Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Đại học Kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ: 04/1999	Công tác tại Văn phòng Đại diện Cty Lương thực Tiền Giang
+ Từ: 07/2003	Công tác tại Phòng Kế hoạch Kinh doanh - Xuất nhập khẩu Công ty Lương thực Tiền Giang
+ Từ: 04/2006	Công tác tại Phòng Tài chính Kế toán – Công ty Lương thực Tiền Giang
+ Từ: 09/2009 đến nay	Công tác tại Phòng thị trường nội địa – Công ty Lương thực Tiền Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Bao bì Tiền Giang
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện 10% cổ phần vốn Nhà nước: 119.000 cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Số cổ phần nắm giữ: 430 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên	Không

quan đang nắm giữ:

b) Thành viên Ban Kiểm soát kiêm – Ông LÂM ANH TUẤN:

Họ và tên:	LÂM ANH TUẤN
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1959
Nơi sinh:	Mỹ Tho, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P2, Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh kế
Quá trình công tác:	
+ Từ 1976 đến 1980	Đi bộ đội
+ Từ 1981 đến 1987	Công tác Sở Thương Mại Tiền Giang
+ Từ 1988 đến nay	Giám Đốc Công ty TNHH Gia Phát
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang
Số cổ phần nắm giữ:	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với	Chính sách đối với người lao động của Công ty

Công ty:

Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: Cty TNHH Thịnh Phát 10.000 (Mệnh giá 10.000đ/CP

*c) Thành viên Ban Kiểm soát kiêm – Ông NGUYỄN THANH TÙNG:*

Họ và tên:	<b>NGUYỄN THANH TÙNG</b>
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20/9/1965
Nơi sinh:	Xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Ấp Cửu Hòa, Xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp kỹ thuật
Quá trình công tác:	
+ Từ 1987 – 1993	Công tác XN Cơ khí Lương thực Tiền Giang
+ Từ 1993 - 1997	Công tác FX Cơ khí Cty Lương thực Tiền Giang
+ Từ 1997 – 2005	Công tác XN Bao Bì - Cty Lương thực Tiền Giang
+ Từ 2005 đến nay	Công tác Công ty CP Bao Bì Tiền Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Tổ trưởng tổ kỹ thuật
Số cổ phần nắm giữ:	1.999 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty



Cổ phần những người có liên  
quan đang nắm giữ: Không

### 3. Danh sách thành viên Ban Giám đốc:

a) Giám đốc – Ông LÊ TẤN THÀNH:

Xem lý lịch phần b của Hội đồng quản trị.

b) Phó Giám đốc – Ông VÕ THANH TÙNG:

Xem lý lịch phần c của Hội đồng quản trị.

c) Phó Giám đốc – Ông NGUYỄN VĂN PHỐ:

Họ và tên:	NGUYỄN VĂN PHỐ
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	10/6/1957
Nơi sinh:	Xã Tân Phú, Cây Lậy, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	256 khu phố 2, P10, Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ 11/1976 đến 9/1980	Đi Bộ Đội
+ Từ 10/1980 đến 12/1984	Học Đại học Kinh tế TP HCM
+ Từ 02/1985 đến 2/1988	Công tác Ủy ban Kế Hoạch Tiền Giang
+ Từ 03/1988 đến 3/2005	Công tác Phòng Kế hoạch Công ty Lương Thực Tiền Giang
+ Từ tháng 04/2005 đến nay:	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang

Chức vụ công tác hiện nay:	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiên Giang
Số cổ phần nắm giữ:	4.050 (Mệnh giá 10.000đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

*d) Kế toán trưởng:*

*Kế toán trưởng Công ty – Bà NGUYỄN THỊ NHƯ MAI:*

Họ và tên:	NGUYỄN THỊ NHƯ MAI
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	25/6/1965
Nơi sinh:	Cai Lậy, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	133C Nguyễn Thị Thập, Khu phố 5, P10, Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp Tài chính kế toán
Quá trình công tác:	

+ Từ 1984 đến 1994	Kế toán XN Cơ khí Lương thực Tiền Giang
+ Từ 1995 đến 1997	Kế toán Phòng Xuất nhập khẩu Công ty Lương Thực Tiền Giang
+ Từ 1998 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Bao Bì Tiền Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Bao Bì Tiền Giang
Số cổ phần nắm giữ:	2.210 mệnh giá 10.000đ/CP
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

- Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm: không.

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc: theo chính sách của Công ty.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

1. Số lượng người lao động trong Công ty:

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2011 là 191 người.

*Trong đó:*

- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn và có thời hạn từ 1 đến 03 năm: 191 người
  - Lao động thời vụ: 35 người
2. Chính sách đối với người lao động

***Chính sách đào tạo:***

Nhận thức vai trò nguồn nhân lực là yếu tố quyết định thành công của Công ty nên công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của cán bộ công nhân viên được Công ty lưu tâm hàng đầu. Bên cạnh đó, để khuyến khích tinh thần tự học, tự phấn đấu trở thành những thợ giỏi, công nhân lành nghề, căn cứ doanh số kinh doanh hàng năm, Công ty xây dựng quỹ khen thưởng cho những cá nhân, tổ sản xuất đạt được thành tích xuất sắc trong công tác thi đua.

Một số hoạt động đào tạo Công ty đã và đang thực hiện:

- Tất cả lao động phổ thông khi tuyển dụng vào làm việc trên dây chuyền sản xuất đều được Công ty tổ chức đào tạo tay nghề từ 1 đến 3 tháng tùy theo công việc đảm nhận.
- Đối với lao động từ tổ trưởng cho đến nhân viên và cán bộ quản lý, hàng năm Công ty cử đi học các lớp bồi dưỡng ngắn hạn để nâng cao nghiệp vụ.
- Đối với tất cả lao động có nhu cầu tự học tập để nâng cao trình độ (đại học, cao đẳng,...) Công ty tạo điều kiện theo khả năng của Công ty.
- Đối với lao động thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý của Công ty, thì Công ty tạo điều kiện cử đi học và chịu toàn bộ chi phí trong quá trình học.

***Chính sách tiền lương, tiền thưởng:***

Việc hoạch định chính sách tiền lương được thực hiện bởi bộ phận lao động tiền lương của Công ty, là những cán bộ chuyên trách, có kinh nghiệm trong quản lý nhân sự và am tường về luật pháp. Chính sách tiền lương được xây dựng trên cơ sở Luật lao động. Người lao động khi được ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty thì ngoài tiền lương thỏa thuận trong hợp đồng, họ còn nhận được tiền thưởng căn cứ vào hiệu quả, chất lượng công việc. Hơn nữa, Công ty còn có chế độ khen thưởng đặc biệt khác khi người lao động có sáng kiến làm lợi cho Công ty.

Quy chế quản lý và phân phối tiền lương được Công ty nghiên cứu xây dựng, rà soát trong quá trình triển khai áp dụng, đảm bảo tính công bằng, hợp lý, dân chủ và thống nhất trong toàn Công ty. Việc phân phối tiền lương được thực hiện như sau:

- Tiền lương được chi trả hàng tháng theo ngày công thực tế của người lao động thể hiện trong bảng chấm công của Công ty.
- Tiền lương tối thiểu mỗi năm của cán bộ công nhân viên là 13 tháng lương cộng với tiền thưởng năng suất và hoàn thành công việc vào các dịp lễ, tết.
- Chi ăn giữa ca cho người lao động: trích từ trong chi phí giá thành sản xuất.
- Tiền thưởng gồm: thưởng cho các cá nhân, đơn vị có thành tích trong SX, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật làm lợi cho Công ty. Thưởng thi đua hàng năm.

#### **Chế độ nghỉ việc, đóng BHXH, BHYT, thai sản, TNLĐ:**

Tất cả CB CNV chính thức của Công ty đều được tham gia đóng BHXH, BHYT và hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật lao động:

- Đăng ký sổ BHXH và đóng BHXH, BHYT đầy đủ theo luật BHXH.
- Công ty tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ công nhân viên định kỳ 01 năm 01 lần, đảm bảo người lao động đủ sức khỏe làm việc.
- Công ty có tổ chức bộ phận y tế riêng phục vụ cho công nhân sản xuất, người lao động có thể tận dụng giờ nghỉ giải lao, chuyển ca để khám bệnh mà không ảnh hưởng đến thời gian làm việc.
- Người lao động nghỉ việc Công ty trả trợ cấp thôi việc =  $\frac{1}{2}$  tháng lương/năm (lương bình quân 6 tháng).
- Giải quyết đầy đủ chế độ thai sản, ốm đau cho người lao động, thực hiện tốt chính sách cho người lao động khi bị tai nạn lao động.

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng: không.

### **VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty**

#### **1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

- Số thành viên Hội đồng quản trị sẽ không ít hơn 05 người và thành viên Hội đồng quản trị phải là cổ đông.

- Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ tối đa 05 năm và có thể được bầu lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo ít nhất một phần ba số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập không điều hành.

- Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- Các thành viên Hội đồng quản trị không được chuyển nhượng cổ phần của Công ty họ sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm trừ trường hợp được Hội đồng quản trị chấp thuận.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

a. Được Hội đồng quản trị tham khảo ý kiến về việc chỉ định Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi bỏ nhiệm kỳ của Công ty Kiểm toán độc lập.

b. Thảo luận với Kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán.

c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết.

d. Kiểm tra các báo cáo tái chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị.

e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà Kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.

f. Xem xét thư quản lý của Kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty.

g. Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận.

h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến khác.

## **2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông**

### **2.1. Cổ đông góp vốn Nhà nước**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn Nhà nước: Tổng Công ty Lương Thực Miền nam, cụ thể:

Công ty mẹ: Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam

Địa chỉ: 42 Chu Mạnh Trinh, P. Bến Nghé, Q1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3 8 230 243, 8 223 607, 8 292 342 Fax: (08) 3 8 292 344

Số lượng cổ 714.000 cổ phần, 60% vốn điều lệ của Công ty  
phần nắm giữ:

### **2.2. Cổ đông góp vốn nước ngoài: không có**

*Mỹ Tho, ngày 30 tháng 03 năm 2012*  
**CÔNG TY CP BAO BÌ TIỀN GIANG**  
**GIÁM ĐỐC**